

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2018/DS-PT

Ngày: 27/7/2018.

V/v: “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại về sức khỏe”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Ông Nguyễn Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Duyên – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2018/TLPT – DS, ngày 16 tháng 4 năm 2018, về việc: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2018/DS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2018, của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 216/2018/QĐPT – DS, ngày 09 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Hoàng K

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K là bà Nguyễn Thị S

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang. (theo Giấy ủy quyền ngày 24/7/2018)

- Bị đơn: Ông Bào Văn H (H1)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị S

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

2/ Bà Dương Thị Tú T

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T là bà Nguyễn Thị S

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang. (theo Giấy ủy quyền ngày 24/7/2018)

- Những người làm chứng:

1/ Bà Trần Thị T1

2/ Bà Lê Thị P (T2)

3/ Ông Nguyễn Quốc T3

4/ Bà Nguyễn Thị R

5/ Lê Tấn Đ (sinh ngày 20/4/2006), người giám hộ là ông Lê Hoàng K.

6/ Ông Lê Phước H

7/ Ông Lê Hoàng T4

8/ Ông Trần Quốc V

9/ Ông Nguyễn Hoàng T5

10/ Ông Huỳnh Minh D

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Do có kháng cáo của: Ông Bào Văn H (H1).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ kiện như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 19/3/2017 nguyên đơn ông Lê Văn K cùng con ruột tên Lê Tấn Đ đi soi cá bống phía sau nhà của ông K tại ấp T, xã T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang thì thấy ông Bào Văn H (H1) đang chụp lưới bắt cá ở ruộng ranh cạnh nhà, mà ông H và gia đình ông K đang tranh chấp, nên ông K không cho ông H chụp bắt cá nữa, ông K và ông H xảy ra cự cãi với nhau, sau đó hai bên dùng đất, đá chọi nhau. Bị đơn đã dùng đất đá chọi gây thương tích cho nguyên đơn ở vùng đầu phải đi điều trị tại bệnh viện vài ngày.

Sau khi xuất viện, ông K yêu cầu giám định thương tích và xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 5% ngày 10/8/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc nêu trên. Từ khi bị đánh gây thương tích đến nay, ông H chưa bồi thường tiền điều trị vết thương cho ông K.

Ở phiên tòa sơ thẩm, ông K rút một phần yêu cầu khởi kiện, ông K khởi kiện ông H về việc yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 10.487.000 đồng. Trong đó gồm các khoản:

- Chi phí nằm viện và tiền thuốc theo toa: 2.317.000 đồng.
- Tiền giám định thương tích: 570.000 đồng.
- Tiền xe xuất viện, tái khám, giám định: 1.300.000 đồng.
- Tiền ăn và tiền mất thu nhập của ông K: 450.000đồng/ngày x 09 ngày = 4.050.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh: 250.000đồng/ngày x 09 ngày = 2.250.000 đồng.

Bị đơn ông Bào Văn H thừa nhận có chọi ông K nhưng trời tối nên không xác định được có trúng ông K không. Tại hiện trường chỉ có ông H, ông K và cháu Đ (con ông K). Đối với vết thương trên đầu ông K, không phải do ông gây thương tích nên ông không đồng ý bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S trình bày: Vào khoảng 19 giờ, ngày 19/3/2017 bà S đang xem ti vi ở nhà thì nghe tiếng la lớn của cháu nội là cháu Đ, nói ông H chọi cha của Đ bẻ đầu, bà S chạy ra và thấy ông K đã ngã khụy xuống và đầu bị thương tích được gia đình đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Tú T trình bày: Lúc ông K và ông H chọi nhau bà T không có chứng kiến, sau khi sự việc xảy ra bà và gia đình đưa ông K đi điều trị bệnh viện điều trị. Thời gian điều trị cho ông K là 09 ngày, công việc hiện tại của bà T là làm công nhân tại công ty Biển Đông thu nhập mỗi ngày 150.000 đồng/ 1ngày nhưng bà T không yêu cầu buộc ông H bồi thường tiền mất thu nhập mà bà T đồng ý để ông H bồi thường chung cho ông K.

Những người làm chứng bà Trần Thị T1, bà Lê Thị P (T2) trình bày: Vào khoảng 19 giờ, ngày 19/3/2017 bà T1, bà P đang ở trong nhà và sau đó nghe cháu Đ la lên là ông K (cha cháu) bị ông H chọi bẻ đầu. Khi các bà chạy ra thì thấy ông K đã ngã khụy xuống và gia đình ông K đưa ông đi bệnh viện cấp cứu ngoài ra các bà không biết gì thêm.

Cháu Lê Tấn Đ trình bày: Vào lúc 19 giờ ngày 19/3/2017 cháu và cha cháu là ông K đi soi cá bóng và giữa ông K và ông H xảy ra mâu thuẫn chọi nhau, ông K bị chảy máu ở đầu do ông hai chọi trúng. Tại hiện trường có cháu, ông K và ông H. Khi phát hiện nguyên đơn bị chảy máu và la lên nên bà S và các cô chạy ra.

Bà Nguyễn Thị R trình bày: Vào lúc 19 giờ ngày 19/3/2017 bà đang ở trong nhà và nghe tiếng cãi nhau và đi ra phía sau nhưng không thấy ai, nghe ông H nói ông K chọi trúng chân. Bà không chứng kiến việc chọi nhau giữa các bên.

Ông Lê Phước H, ông Lê Hoàng T4, ông Trần Quốc V trình bày: Vào khoảng 20 giờ, ngày 19/3/2017 các ông xuống hiện trường các bên ngừng chọi, thấy ông K chảy

máu đầu và kêu gia đình đưa đi trạm y tế xã T, xung quanh hiện trường không thấy vết máu, phía trước nhà của ông H đất đá lộn xộn. Ngoài ra các ông không chứng kiến việc chọi nhau giữa ông K và ông H.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2018/DS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Hậu Giang tuyên xử như sau:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Hoàng K.

Buộc bị đơn Bào Văn H (H1) phải bồi thường tiền thuốc, các chi phí do gây thương tích cho nguyên đơn Lê Hoàng K là 7.337.000 đồng (Bảy triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn đồng)

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần án phí; quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, bị đơn ông Bào Văn H (H1) kháng cáo bản án sơ thẩm, ông không đồng ý trả cho nguyên đơn với số tiền là 7.337.000 đồng mà Tòa án cấp sơ thẩm phải tuyên buộc ông phải trả cho ông K vì vết thương của ông K không phải do ông gây ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tại phiên tòa phát biểu quan điểm từ giai đoạn thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tiến hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; về nội dung đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi nghị án; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Ông Lê Hoàng K khởi kiện yêu cầu ông Bào Văn H (H1) bồi thường cho ông số tiền 10.487.000 đồng, do ông H chọi đất, đá gây thương tích cho ông K. Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Hậu Giang đã thụ lý và xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/02/2018, ông Bào Văn H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, ông không đồng ý trả cho nguyên đơn với số tiền là 7.337.000 đồng mà Tòa án cấp sơ thẩm phải tuyên buộc ông phải trả cho ông K vì vết thương của ông K không phải do ông gây ra. Xét, đơn kháng cáo của ông H đã làm và nộp theo đúng quy định tại các Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, ông H thừa nhận vào khoảng 19 giờ, ngày 19/3/2017, giữa ông K và ông có xảy ra tranh chấp và dùng đất, đá chọi nhau. Sau đó,

ông K bị thương tích và phải nhập viện. Tuy nhiên, ông H cho rằng thương tích của ông K không phải do ông gây ra. Căn cứ vào Biên bản ghi lời khai ngày 22/3/2017 của ông Nguyễn Thành T6, ông chứng kiến vụ việc trên giữa ông K và ông H ông khai rằng tại hiện trường xảy ra vụ việc chỉ có ông K, ông H và cháu Đ, và chỉ có ông K và ông H chọi đất, đá vào nhau. Tại Biên bản lấy lời khai của những người làm chứng là ông Trần Quốc V (Công an xã), ông Lê Phước H, ông Dương Hoàng T4, ông Nguyễn Hoàng T5 (BL 213-219) khi các ông đến hiện trường xảy ra vụ việc thì thấy ông K có vết thương dài khoảng 04cm và chuyển đến cấp cứu tại bệnh viện. Từ đó cho thấy tại hiện trường chỉ có ông K và ông H chọi đất, đá vào nhau và việc ông H gây thương tích cho ông K do chọi đất, đá là có thật. Ngoài hai ông chọi đất đá qua lại với nhau thì không còn ai tham gia, tại phiên tòa phúc thẩm, ông H cũng thừa nhận có dùng đất khô chọi qua ông K theo ánh sáng của đèn pin, bản thân ông và ông K chọi qua lại nhưng không biết ông K có bị trúng không, nhưng theo Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ông K, thì ông K có thương tích trên đỉnh đầu có hình cánh cung, bờ mép nham nhở. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng ông H gây nên thương tích cho ông K là có căn cứ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015, điểm 1 Mục I của Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì ông H là người gây thương tích cho ông K và thỏa mãn đầy đủ yếu tố để buộc ông phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho K.

Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông H bồi thường cho ông K các chi phí như: chi phí điều trị tại bệnh viện và tiền thuốc là 2.317.000 đồng, tiền tàu xe cho lần nhập viện xuất viện, tiền xe giám định là 1.300.000 đồng và chi phí giám định là 570.000 đồng, tiền thu nhập bị mất của ông K với 09 ngày, với mỗi ngày 200.000 đồng/ngày là 1.800.000 đồng, tiền thu nhập bị mất của người nuôi bệnh là bà Dương Thị Tú T trong 09 ngày, mỗi ngày 150.000 đồng là 1.350.000 đồng, với tổng số tiền là 7.337.000 đồng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết cấp phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang có yêu cầu ông H giám định lại vết thương của ông K là do vật gì gây ra, nhưng ông không đồng ý giám định lại. Từ khi kháng cáo cho đến phiên tòa hôm nay ông H cũng không cung cấp chứng cứ gì cho rằng kháng cáo của ông là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, yêu cầu kháng cáo của ông Bào Văn H là không có căn cứ. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của ông Bào Văn H, giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Bào Văn H phải nộp 5% án phí có giá ngạch trên tổng số tiền bồi thường thiệt hại, cụ thể: số tiền bồi thường thiệt hại là 7.337.000đồng x 5% = 366.850 đồng.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Bào Văn H phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 91; Điều 147; Điều 148; khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Bào Văn H.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Hoàng K.

Buộc bị đơn Bào Văn H (H1) phải bồi thường tiền thuốc, các chi phí do gây thương tích cho nguyên đơn Lê Hoàng K với số tiền là 7.337.000 đồng (Bảy triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Bào Văn H (H1) phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 366.850 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Về án phí phúc thẩm: Ông Bào Văn H (H1) phải chịu 300.000 đồng, chuyển 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ông H đã nộp theo biên lai số 0014998 ngày 07/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 27 tháng 7 năm 2018.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**Các Thẩm phán****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa****Nguyễn Hồ Tâm Tú Nguyễn Hồng Thanh****Trịnh Thị Bích Hạnh**